TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HS-PT
Ngày 30-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Bằng và bà Vũ Thị Yến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn M Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2024/TLPT-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Hoàng Hữu M, do có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2023/HS-ST ngày 29/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có kháng cáo: **Hoàng Hữu M**, sinh năm 1995, tại Hải Dương; nơi đăng ký thường trú, nơi sinh sống: thôn T, xã Q, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ và bà Trương Thị V; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 14/6/2023, chuyển tạm giam từ ngày 19/6/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

Ngoài ra, vụ án còn có bị cáo Trần Thế Th, bị cáo Phạm Vĩnh D không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Hữu M, Trần Thế Th và Phạm Vĩnh D là bạn bè quen biết chơi với nhau. Khoảng 18 giờ ngày 13/6/2023, khi M đang ở nhà tại quán Karaoke Đ ở thôn T, xã Q, huyện T, tỉnh Hải Dương thì Trần Thế Th và Phạm Vĩnh D đến hát tại phòng số 5 và gọi M vào hát cùng. Trong quá trình hát, Th hỏi D *"có chỗ nào chơi đồ không"*, ý hiểu có chỗ nào sử dụng ma tuý không. D không biết chỗ mua

ma tuý nên D gọi M ra ngoài hỏi *"anh M ơi có chương trình gì không, thằng Th nó đang muốn chơi"*, ý hiểu tìm mua ma tuý và địa điểm để sử dụng ma tuý. M bảo *"Anh hết tiền rồi",* D bảo "*Em có con máy điện thoại em cắm xem được bao nhiêu tiền thì anh em mình chơi",* M hiểu D cắm điện thoại lấy tiền mua ma tuý và rủ M cùng sử dụng nên M đồng ý. Sau đó, M đi lên quán Bi-a Luffy Clup ở xã T, huyện T chơi bi-a để đợi D và Th đi cầm cố điện thoại lấy tiền mua ma tuý. D điều khiển xe máy biển số 34B2- 609.95 *(xe của chị Phạm Thị Ph- sinh năm 1988 trú tại số 32 Đ, P. Đ, Q. H, TP. Hà Nội)* chở Th đến cửa hàng điện thoại Tr ở thôn T, xã Q cắm chiếc điện thoại Iphone 11 Pro max được 5.500.000 đồng. Th nhắn tin hỏi M thuê phòng ở đâu, M bảo xuống thuê phòng tại toà nhà Ctech ở thị trấn Tứ Kỳ, huyện T để sử dụng ma tuý. M sử dụng điện thoại Iphone 7 Plus, lắp sim số 0984.818.xxx gọi đến số điện thoại 0357.135.xxx của một nam thanh niên *(không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ)* hỏi mua ma tuý gồm: 02 chỉ loại ketamine và 02 viên ma tuý dạng *"kẹo"* với số tiền 3.900.000 đồng. Th và D đến quán Bi- a đưa cho M 5.000.000 đồng để M mua ma tuý và thuê phòng sử dụng ma tuý. Lúc này nam thanh niên bán ma tuý dùng số điện thoại 0357.135.xxx gọi đến số điện thoại 0984.818.xxx của M bảo M ra khu vực cống N thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện T lấy ma tuý. M đưa Th 3.900.000 đồng và bảo *"Em cầm ra đầu cống lấy giúp anh và nói là em anh M"*, Th cầm tiền điều khiển xe máy một mình ra mua ma tuý; sau đó, quay lại chở D bằng xe máy đến Toà nhà Ctech trước, M bắt Taxi đến sau. Khi đến toà nhà Ctech, M thuê hai phòng nghỉ 501 và 503 với giá 1.100.000 đồng. Cả ba lên phòng 501, Th đưa M 01 phong bì bên trong có 01 túi nilon mầu trắng chứa 02 viên ma tuý dạng *"kẹo"* và 02 túi nilon bên trong có chứa chất bột mầu trắng là ma tuý loại ketamine. M gọi Đặng Thuỳ L, sinh năm 2009 và Ma Thị Thuỷ T, sinh năm 2004 *(đều đang ở trọ tại xã T)* đến Ctech chơi và cùng sử dụng ma tuý. Khi L và T đến phòng 501 thì M dùng lon Cocacola nghiền 02 viên ma tuý dạng *"kẹo"* đổ vào cốc thuỷ tinh trong phòng và đổ nước Cocacola vào cốc chứa ma tuý dạng *"kẹo"*. M uống đầu T rồi lần lượt L, D, Th uống hết cốc nước ma tuý pha Cocacola. T không uống. M đổ tiếp 02 túi nilon chứa ma tuý loại ketamine vào khay nhựa trên bàn tại phòng nghỉ, dùng bật lửa hơ phía dưới khay nhựa và dùng thẻ mở phòng 503 nghiền nhỏ, mịn ma tuý. D bỏ tờ tiền Polymer mệnh giá 10.000 đồng để L sử dụng cuộn thành ống hút. Th bóc lấy vỏ đầu lọc điếu thuốc lá Thăng Long rồi M, Th, D, L và T lần lượt cầm khay nhựa chứa ma tuý loại ketamine, cầm ống hút và thẻ mở cửa phòng tự chia thành những đường ke và hít trực tiếp vào cơ thể. Quá trình sử dụng ma tuý M sử dụng điện thoại Iphone 11 Pro max của Th bật nhạc qua loa điện thoại để mọi người sử dụng ma tuý. Đến khoảng 02 giờ 25 ngày 14/6/2023, khi M, D, Th, L, T đang sử dụng ma tuý thì lực lượng Công an huyện T kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng tại phòng 501 toà nhà Ctech gồm: 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng được giữ cố định bằng vỏ đầu lọc điếu thuốc lá Thăng Long mầu vàng; 01 khay nhựa mầu đen kích thước (7x6) cm bên trong khay nhựa có chứa chất bột mầu trắng tại mặt bàn; 01 vỏ lon Cocacola mầu đỏ;

01 cốc thuỷ tinh; 01 bật lửa gas mầu đỏ; 01 thẻ nhựa mầu trắng dùng để mở cửa phòng bên trên có dán số 503; 01 vỏ túi nilon mầu trắng kích thước (6x4)cm; 02 vỏ túi nilon mầu trắng kích thước (2,6x2,6)cm và 01 vỏ phong bì; 01 điện thoại Iphone 7 Plus mầu hồng, lắp sim số 0984.818.xxx của M; 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max, mầu vàng, lắp sim số 0899.790.388 của Th; 01 điện thoại Iphone 7 Plus mầu đen, lắp sim số 0865.697.251 của L; 01 xe máy Honda Wave RSX, gắn biển số 34B2- 609.95 của D.

Kết quả xét nghiệm chất ma tuý xác định: Hoàng Hữu M, Trần Thế Th, Phạm Vĩnh D, Đặng Thị Thuỳ L đều dương tính với chất ma tuý, loại MDMA, Methamphetamine và Ketamine; Ma Thị Thuỷ T dương tính với ma tuý loại Ketamine.

Tại bản kết luận giám định số 314 ngày 16 tháng 06 năm 2023, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột mầu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì đánh số 01, gửi đến giám định khối lượng là: 0,305g là ma túy, loại Ketamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2023/HS-ST ngày 29/11/2023, Tòa án nhân dân huyện T đã căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38 và 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu M 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 14/6/2023. Ngoài ra, bản án còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với 02 bị cáo khác, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/12/2023, bị cáo Hoàng Hữu M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo M giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Bị cáo M được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo M, giảm hình phạt cho bị cáo từ 03 tháng thến 06 tháng; sửa bản án sơ thẩm; xử phạt bị cáo M từ 7 năm đến 7 năm 3 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Hoàng Hữu M trong thời hạn luật định là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai của bị cáo Hoàng Hữu M tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo và các bị cáo khác tại cấp sơ thẩm, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 35 phút ngày 14/6/2023, tại phòng nghỉ 501 tòa nhà Ctech thuộc thị trấn Tứ Kỳ, huyện T, tỉnh Hải Dương; bị cáo Hoàng Hữu M cùng Trần Thế Th và Phạm Vĩnh D có hành vi cung cấp ma túy, địa điểm cho Đặng Thùy L, sinh năm 2009 và Ma Thị Thủy T sử dụng trái phép chất ma túy loại MDMA, Methamphetamine và Ketamine thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng kem theo. Hành vi của bị cáo Hoàng Hữu M và Trần Thế Th, Phạm Vĩnh D đã đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Khi phạm tội, bị cáo tổ chức cho nhiều người sử dụng ma túy, có người sử dụng ma túy dưới 18 tuổi. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo M về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về tội danh, bị cáo M không kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân không kháng nghị.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Hữu M thì thấy: Cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo M là đúng quy định. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nhờ người thân nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm; thể hiện thái độ ăn năn hối cải và ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo. Ngày 14/6/2023, bị cáo M đã thông tin cho Cơ quan cảnh sát điều tra biết có hai đối tượng ở xã Ch thường hay tụ tập nghi vấn để sử dụng ma túy. Ngày 17/6/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra đã bắt quả tang hai đối tượng Nguyễn Trọng C và Nguyễn Hoài N có hành vi tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy. Như vậy, bị cáo M đã giúp Cơ quan điều tra phát hiện tội phạm được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T xác nhận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, bị cáo M lần đầu phạm tội, giữ vai trò cuối trong vụ án, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng và nhân đạo của pháp luật.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo M được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Hữu M; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2023/HS-ST ngày 29/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương.

2. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu M 07 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 14/6/2023.

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Hữu M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS - Công an huyện T;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sơn